

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 205/2020/QĐST-HNGĐ

Việt Yên, ngày 15 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Hợp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Kim.

2. Bà Nguyễn Thị Lại.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 240/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2020,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Diệu L, sinh năm 1997.

HKTT: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Nơi ở: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- **Bị đơn:** Anh Chu Bá L, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Diệu L và anh Chu Bá L thuận tình ly hôn.

- Con chung: Chị Nguyễn Thị Diệu L được nuôi con chung của vợ chồng là Chu Thị Bích P, sinh ngày 09/6/2019. Anh Chu Bá L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị Diệu L mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 01/2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Chu Bá L có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở anh L thực hiện quyền này.

- Án phí: Chị Nguyễn Thị Diệu L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị L đã nộp tạm

ứng án phí theo biên lai số 00011344 ngày 26/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên. (Xác nhận chị L đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm).

Anh Chu Bá L phải nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015. Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Vũ Văn Hợp